

MÁY NGHIÊN ĐÁ BB100, BB200, BB300



Những lợi ích:

- Lượng vật liệu đưa vào lớn.
- Độ mịn cuối cùng cao ($d_{90} < 2\text{mm}$).
- Đặt chiều rộng khe hở liên tục.
- Sự điều chỉnh điểm không cho sự bù hao mòn.
- Dễ làm sạch
- Cối nghiền được làm từ 4 vật liệu khác nhau.
- Không có sự nảy phễu nạp liệu với kẹp tháo sp nhanh.
- Rất kinh tế.
- Hãm động cơ với công tắc an toàn.
- Thời gian bảo hành 2 năm



Những khả năng cung cấp tiện lợi và an toàn:

Thiết kế linh hoạt, sự đơn giản và sự gọn nhẹ là những đặc tính của BB 100, BB 200 và BB 300. Với những số lượng nhỏ của mẫu thì máy nghiền có thể được sử dụng cho từng mẻ, với số lượng lớn chúng có thể được vận hành liên tục. Những kết quả phân tích được bảo đảm bởi bốn kiểu khác nhau của vật liệu nghiền. Ở phía trong không có sự bật ngược lại vật liệu của phễu nguyên vật liệu và không thể truy cập bằng tay. Chỉ một vài bước cần thiết là có thể nghiền và làm sạch máy nghiền.

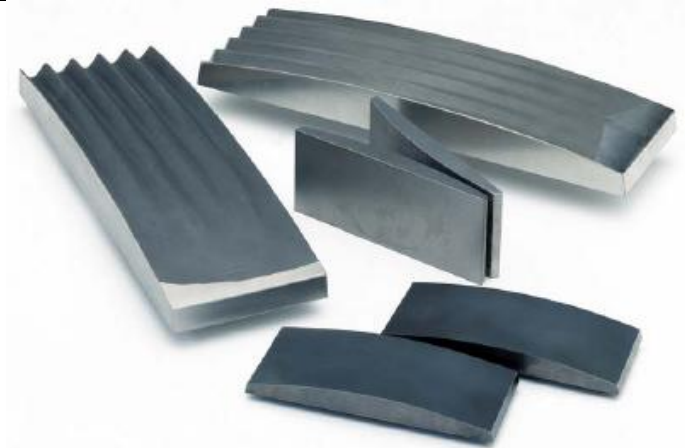
Với những số lượng lớn hay sự hoạt động nghiền liên tục thì vật mẫu có thể thay thế trạng thái hòa tan riêng biệt. Thép không rỉ và vật mẫu bằng nhựa có thể dùng cho BB300.

Di chuyển bất cứ mảnh rác bụi có thể làm bẩn môi trường xung quanh. Mỗi máy nghiền là thiết bị chuyển tiếp cho sự hút bụi rác. Những mong muốn này được sử dụng trong công nghiệp để làm sạch hơn. Là lợi ích đặc biệt nếu những máy nghiền nhai sẽ được sử dụng liên tục.

Một cầu dao an toàn và mô tơ phanh đảm bảo một sự dừng tức thời nếu đơn vị được mở hay chuyển không đúng. Một vòng đệm lò xo Belleville tổng hợp trong sự điều chỉnh trực cung cấp sự bảo vệ quá tải bổ sung. Trục lệch tâm mà di chuyển cánh tay làm truyền động được điều khiển bởi một mô tơ phanh linh hoạt qua những dây curoa hình chữ V. Pulley đai chuyên lớn nhất cũng đóng vai bánh đà để bảo đảm đồng bộ và hoạt động nhịp nhàng

Các thông số kỹ thuật chính của máy:

Dữ liệu của máy	BB200
Kích cỡ vật liệu cung cấp	<90 mm
Vật liệu sau cùng	$d_{90} < 2$ mm
Công suất cổ góp	5 lít
Khối lượng vật liệu được đưa vào trong 1 quá trình	300 kg/h
Bề rộng má kẹp	100 x 100 mm
Đặt độ rộng khe hở	0-30 mm
Chế độ hiển thị	Tương tự
Sự điều chỉnh điểm không	Có
Khớp nối phễu	Có
Sự bôi trơn trung tâm	Không bắt buộc
Công suất tiêu thụ	1500 W
W x H x D	450 x 1160 x 900 mm
Khối lượng	300 kg
Vật liệu cung cấp cho máy	Đá sỏi
Kích thước vật liệu cung cấp cho máy	40-80 mm
Đặt chiều rộng khe hở	<1 mm
Kích thước mảnh nhỏ cuối cùng	<5 mm



Retsch

Retsch GmbH
Rheinische Straße 36
42781 Haan, Germany

Telephone +49 21 29/ 55 61 - 0
Telefax +49 21 29/ 87 02

E-mail info@retschi.com
Internet www.retschi.com

IHK Handelskammer